

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/DS-ST
Ngày 27/01/2026
V/v tranh chấp: “Hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Nguyễn Văn Tân

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Châu Ngọc Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025 về việc “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2025/QĐXX-ST ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Trần Phước Hòa - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1; Sinh ngày 02/11/1997; Căn cước công dân số: 096097009879 cấp ngày 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Địa chỉ thường trú: Khóm 5, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau; Địa chỉ liên hệ: Ấp Vĩnh Mầu, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Phan Thị Quốc Anh, sinh ngày 26/5/2002. Căn cước công dân số: 095302004816 cấp ngày 01/10/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Ấp Ninh Thạnh, xã Ninh Quới, tỉnh Cà Mau (Có đơn xin vắng mặt)

*** Bị đơn:**

1. Ông Nguyễn Văn H1, sinh ngày 01/01/1975; Căn cước công dân số: 09507501220 cấp ngày 20/08/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Kiều Mến, sinh ngày 01/01/1978; Căn cước số: 095178006544 cấp ngày 09/08/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Vĩnh Tiên, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 là chị Phan Thị Quốc Anh trình bày:

Nguyên bà Hữu Thị Quý – Chủ hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 (Tân Quang Minh) đã chuyển toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh của Hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 sang cho bà Ngô Thị Cẩm Thúy theo văn bản thỏa thuận ký ngày 19/3/2024. Nay, bà Ngô Thị Cẩm Thúy - Chủ hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 (*Tân Quang Minh*) đã chuyển toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh của Hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 sang cho ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 theo văn bản thỏa thuận ký ngày 09/9/2025 và ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên thực hiện hợp đồng mua bán ký ngày 01/02/2023. Theo đó, Tân Quang Minh bán thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa, Grobest và các nhãn hiệu khác cùng với thuốc, H chất cho nuôi trồng thủy sản theo số lượng đặt hàng của ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên để nuôi tôm đến cuối vụ thanh toán dứt điểm cho Tân Quang Minh.

Ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên có giao dịch với Hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 từ tháng 02 năm 2023 nhưng do mối quan hệ làm ăn nên thỏa thuận miệng và theo dõi trên sổ sách mua hàng, hai bên có ký hợp đồng mua bán thức ăn và các loại thuốc thủy sản ngày 01/02/2023. Trong quá trình giao dịch, ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên nợ Hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 tổng số tiền là 201.709.000 đồng theo Bảng đối chiếu công nợ ký ngày ngày 30 tháng 06 năm 2023. Ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên có trả cho Hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 số tiền 5.000.000 đồng. Đối trừ, hiện nay ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên còn nợ 196.709.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 164.809.000 đồng và nợ lãi 31.930.000 đồng*).

Đến nay, Hộ Kinh doanh Đại lý Tân Quang Minh 1 đã liên hệ làm việc nhiều lần yêu cầu ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên thanh toán công nợ nhưng ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên vẫn không thực hiện đúng cam kết, không có thiện chí thanh toán dứt điểm công nợ.

Nay, ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mên liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 tổng số tiền 196.709.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 164.809.000 đồng và nợ lãi 31.930.000 đồng*)

Theo bị đơn ông Nguyễn Văn H1 trình bày: Ông H1 xác định vợ chồng ông có ký kết hợp đồng mua bán thuốc và thức ăn nuôi trồng thủy sản của ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1, ông thừa nhận còn nợ ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 số tiền gốc 164.809.000 đồng theo như bảng đối chiếu công nợ ngày 30/06/2023. Nay ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 yêu cầu vợ chồng ông liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 tổng số tiền 196.709.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 164.809.000 đồng và nợ lãi 31.930.000 đồng*) thì ông đồng ý không có ý kiến gì khác.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Kiều Mến không có lời trình bày tại Tòa án, đồng thời bà Nguyễn Kiều Mến cũng không có cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ đòi với yêu cầu của ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 theo quy định. Tòa án cũng đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định nhưng bà Nguyễn Kiều Mến không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định nếu bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Tại phiên tòa:

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36, Điều 39, 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; các Điều 357, 430, 434, 440, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hộ kinh doanh Tân Quang Minh 1 (đại diện ông Trần Phước Hoá) yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến thanh toán tiền nợ thức ăn, thuốc thủy sản gốc 164.809.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 01/10/2025 là 31.933.700 đồng (*do đã trừ 5 triệu ông H1 bà Mến đã trả*).

Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Phước Hoá – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh do tự nguyện rút số tiền 5.000.000 đồng.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng.

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Trần Phước H-Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng mua bán, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến có nơi cư trú tại ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn ông Trần Phước H -Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng mua bán thức ăn tôm và các loại thuốc thủy sản nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, chị Phan Thị Quốc Anh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án đã tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến theo quy định để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án theo yêu cầu của khởi kiện của ông Trần Phước H-Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1, nhưng ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Phan Thị Quốc Anh và ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ là 196.709.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 164.809.000 đồng và nợ lãi 31.930.000 đồng*), thấy rằng:

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 cung cấp số mua bán, bảng đối chiếu xác nhận công nợ của ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn H1 thống nhất thừa nhận: Hiện nay, vợ chồng ông có nợ ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 số tiền gốc là *164.809.000 đồng* (Một trăm sáu mươi bốn triệu, tám trăm lẻ chín nghìn đồng). Sự thừa nhận của ông Nguyễn Văn H1 phù hợp với bảng đối chiếu xác nhận công nợ do nguyên đơn cung cấp tại Tòa án. Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Xét thấy, việc thỏa thuận ký kết Hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản giữa các bên là trên cơ sở tự nguyện, có xảy ra trên thực tế và không vi phạm điều cấm của pháp luật. Mặc dù, bảng đối chiếu xác nhận công nợ do nguyên đơn cung cấp tại Tòa án chỉ có ông Nguyễn Văn H1 ký tên với Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh 1 tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy đây là nợ chung trong thời kỳ hôn nhân nên ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 yêu cầu ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến thanh toán tiền nợ thức ăn, thuốc thủy sản tính đến ngày 30/6/2023 là 164.809.000 đồng và lãi suất chậm trả là 0.83%/tháng tính từ ngày 01/7/2023 đến ngày 01/10/2025 là 36.933.700 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ông Nguyễn Văn H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 5.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của ông H nên Hội đồng xét xử ghi nhận đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền này.

[3] Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 yêu cầu ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến thanh toán tiền nợ thức ăn, thuốc thủy sản tính đến ngày 30/6/2023 là 164.809.000 đồng và lãi suất chậm trả là 0.83%/tháng tính từ ngày 01/7/2023 đến ngày 01/10/2025 là 36.933.700 đồng – 5.000.000 đồng (*ông Hoá rút do ông H1 bà Mến trả*) = 31.933.700 đồng.

Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 do tự nguyện rút số tiền 5.000.000 đồng do ông H1, bà Mến đã trả.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

[4.1] Do yêu cầu khởi kiện của ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 đã dự nộp tạm ứng án phí 5.026.000 đồng tại biên lai thu số 0002278 ngày 16 tháng 10 năm 2022 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại đủ.

[4.2] Ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến cùng phải chịu án phí 5% x 196.742.700 đồng = 9.837.135 đồng.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 3 Điều 26 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1.

2. Buộc ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 tổng số tiền 196.742.700 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 164.809.000 đồng và nợ 31.933.700 đồng*).

Kể từ ngày 06/01/2026, ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc 164.809.000 đồng theo mức lãi suất 10%/năm (*tương đương 0,83%/tháng*) cho đến khi thanh toán hết nợ.

3. Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 đối với số tiền 5.000.000 đồng do ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến đã trả.

3 Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

3.1. Nguyên đơn ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 không phải chịu án phí. Ông Trần Phước H - Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Tân Quang Minh 1 đã dự nộp tạm ứng án phí 5.026.000 đồng tại biên lai thu số 0002278 ngày 16 tháng 10 năm 2022 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại đủ.

3.2. Bị đơn ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Kiều Mến cùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 9.837.135 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Tổ HCTP
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nam